

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 420/2020/DS-PT

Ngày: 06/11/2020

V/v kiện đòi tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Trần Thị Liên Anh

**Các thẩm phán:** Bà Ngô Thị Thu Thiện

Bà Nguyễn Thị Lan Anh

**Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Trang, Thư ký Tòa  
án

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:** Bà Ngô Phương  
Liên, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 06 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội  
xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 381/TLPT-DS ngày  
05/10/2020

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2020/DS-ST ngày 10/7/2020 của Tòa án  
nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 430/2020/QĐ-PT ngày  
12/10/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 557/QĐPT- HPT ngày 30/10/2020  
giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Ông Ngô Ngọc Điệp, sinh năm 1962.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Ngô Ngọc Quỳnh, sinh năm 1990.

Cùng Trú tại: Thôn Mỹ Nội, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

**Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:**

Ông Nguyễn Văn Hà, Luật sư văn phòng luật sư Hà Lan và cộng sự - Đoàn  
luật sư Thành phố Hà Nội.

**Bị đơn:** Anh Nguyễn Bá Vượng, sinh năm 1982.

ĐKHKTT: Thôn Quách An, xã Thanh An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải  
Dương. Địa chỉ liên lạc: Số 16, ngõ Trại 1, thôn Mỹ Nội, xã Bắc Hồng, huyện  
Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Do có kháng cáo của anh Nguyễn Bá Vượng là bị đơn trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo án sơ thẩm vụ án có nội dung như sau:**

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ông Điệp là một trong  
những chủ sở hữu, sử dụng hợp pháp của thửa đất diện tích 430m<sup>2</sup>, thuộc thửa đất  
số 24, tờ bản đồ số 42 địa chỉ thôn Mỹ Nội, xã Bắc Hồng, huyện Đông Anh, Hà

Nội đã được UBND huyện Đông Anh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số U 901521 ngày 06/7/2002 cho hộ gia đình ông Ngô Ngọc Điệp.

Giữa ông Điệp và anh Nguyễn Bá Vượng có mối quan hệ thân thiết, anh Vượng hỏi mượn gia đình ông Điệp tài sản là quyền sử dụng đất để thế chấp vay vốn làm ăn, ông Điệp đồng ý. Khi mượn anh Vượng lập Giấy cam kết ngày 26/4/2009 cam đoan trong vòng 3 tháng kể từ ngày mượn tài sản, anh Vượng có trách nhiệm hoàn trả tiền vay cho ngân hàng để lấy lại tài sản đã thế chấp.

Ngày 08/5/2009, ông Điệp đại diện cho hộ gia đình của ông (theo Hợp đồng ủy quyền số 577/HĐTC ngày 08/5/2009) đến Phòng công chứng số 9 thành phố Hà Nội để ký kết Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất của người thứ ba với ngân hàng để cho anh Vượng vay tiền. Hết thời hạn cam kết, anh Vượng không thực hiện được cam kết. Gia đình ông Điệp đã yêu cầu anh Vượng nhiều lần thực hiện việc trả nợ, nhưng do kinh doanh thua lỗ, anh Vượng không có khả năng trả nợ.

Do không trả được nợ, ngân hàng đã khởi kiện anh Vượng ra Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội yêu cầu anh Vượng trả khoản tiền vay (nợ gốc + nợ lãi).

Ngày 08/02/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định số 14/2011/QĐST công nhận sự thỏa thuận của các đương sự với nội dung: “anh Nguyễn Bá Vượng phải trả cho ngân hàng số tiền 805.060.200 đồng vào các ngày 31/01/2011, 14/03/2011 và 31/3/2011. Sau khi anh Nguyễn Bá Vượng tắt toán toàn bộ khoản vay thì ngân hàng có trách nhiệm giải chấp tài sản đảm bảo là quyền sử dụng đất số U 901521 ngày 06/7/2002 do UBND huyện Đông Anh cấp cho hộ gia đình ông Ngô Ngọc Điệp. Nếu anh Nguyễn Bá Vượng không thực hiện việc thanh toán khoản nợ theo lịch trình thỏa thuận thì ngân hàng có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án phát mại tài sản đảm bảo”.

Hết thời hạn trả nợ theo thỏa thuận anh Vượng vẫn không tắt toán được khoản vay, nên ngân hàng đã yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh thực hiện việc thi hành án theo Quyết định công nhận thỏa thuận.

Ngày 21/3/2014, anh Vượng tiếp tục lập Giấy cam kết với gia đình ông Điệp với nội dung đến hết ngày 30/9/2014 anh Vượng sẽ thanh toán toàn bộ khoản vay với ngân hàng để giải chấp quyền sử dụng đất của nhà ông Điệp. Hết thời hạn cam kết, anh Vượng không thực hiện được.

Thời điểm Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh tiến hành cưỡng chế thi hành án kê biên tài sản, gia đình ông Điệp đã làm việc với ngân hàng để thực hiện thủ tục giải chấp tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp đã ký kết ngày 08/5/2009. Ngân hàng đồng ý cho gia đình ông Điệp thanh toán số tiền 1.400.000.000 đồng vào tài khoản của ngân hàng để giải chấp tài sản đảm bảo.

Ngày 29/01/2018, ông Điệp và anh Vượng ký kết văn bản thỏa thuận thi hành án để trả nợ cho Ngân hàng và giải chấp tài sản đảm bảo có nội dung, mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc thi hành án và kinh phí bán đấu giá mà ông Điệp nộp thay cho anh Vượng thì anh Vượng phải hoàn trả lại cho ông Điệp.

Ngày 29/01/2018, ông Điệp nộp đủ số tiền 1.400.000.000 đồng vào tài khoản đóng tiền số 11020901039014 của anh Vượng tại Ngân hàng và chi phí thẩm định giá, đấu giá tài sản theo Phiếu thu ngày 30/01/2018 với số tiền 74.000.000 đồng của Công ty cổ phần đấu giá và đấu thầu Việt Nam. Sau khi tất toán toàn bộ khoản vay của anh Vượng, Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh ban hành Quyết định số 06/QĐ-CCTHADS ngày 30/01/2018 về việc giải tỏa kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trên của gia đình ông Điệp. Ngân hàng thực hiện thủ tục xóa đăng ký thế chấp trên Giấy chứng nhận nói trên.

Từ tháng 02/2018, ông Điệp nhiều lần yêu cầu anh Vượng thực hiện việc trả lại gia đình ông Điệp toàn bộ số tiền đã thanh toán hộ theo văn bản cam kết thỏa thuận đã ký nhưng anh Vượng không trả nợ.

Nay ông Điệp làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc anh Nguyễn Bá Vượng thanh toán cho ông Ngô Ngọc Điệp số tiền: 1.709.840.000 đồng. Trong đó nợ gốc là 1.474.000.000 đồng; nợ lãi là 235.840.000 đồng (tạm tính từ ngày 02/2018 đến tháng 06/2019) và yêu cầu tính lãi từ tháng 06/2019 đến ngày xét xử sơ thẩm.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn** thống nhất với ý kiến người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Ngoài ra không bổ sung thêm ý kiến gì khác.

**Bị đơn anh Nguyễn Bá Vượng trình bày:** Về việc ông Điệp khởi kiện anh xác nhận anh có mượn tài sản của gia đình ông Điệp và nhờ ông Điệp đứng ra bảo lãnh để anh vay tiền của ngân hàng để kinh doanh.

Trong quá trình kinh doanh do việc kinh doanh gặp nhiều khó khăn nên anh chưa thanh toán trả cho ngân hàng, ông Điệp đã phải đứng ra để thanh toán thay cho anh. Nay anh xác định trách nhiệm của anh sẽ phải trả lại cho ông Điệp số tiền mà ông Điệp và gia đình đã trả cho ngân hàng hộ cho anh.

Tuy nhiên số tiền cụ thể hiện nay anh không nhớ chính xác, anh vẫn chưa liên hệ được với ngân hàng nên chưa biết số tiền phải thanh toán là bao nhiêu. Anh xác định anh sẽ có trách nhiệm thanh toán trả ông Điệp số tiền mà ông Điệp đã thay anh trả nợ cho ngân hàng.

**Bản án dân sự sơ thẩm số 12/2020/DS-ST ngày 10/07/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã quyết định:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Ngọc Điệp đối với anh Nguyễn Bá Vượng về việc kiện đòi tài sản.

2. Buộc anh Nguyễn Bá Vượng thanh toán cho ông Ngô Ngọc Điệp số tiền: 1.905.879.000 đồng. Trong đó, nợ gốc là 1.474.000.000 đồng; nợ lãi là 431.879.000 đồng.

Buộc anh Nguyễn Bá Vượng tiếp tục chịu lãi suất đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận là 1%/ tháng. Thời hạn tính lãi bắt đầu từ ngày 11/07/2020.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, bị đơn anh Nguyễn Bá Vượng kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

**Tại phiên tòa:**

Bị đơn anh Vượng trình bày: Bản án sơ thẩm tuyên buộc anh phải thanh toán cho ông Điệp số tiền 1.905.879.000 đồng anh nhất trí, tuy nhiên về lãi suất chậm thi hành án bản án tuyên anh phải chịu lãi suất đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận là 1%/ tháng là chưa phù hợp với quy định của pháp luật, anh kháng cáo đề nghị HĐXX xem xét lại mức lãi suất chậm thi hành án của bản án sơ thẩm.

Nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm.

**Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:**

Về tố tụng: Hội đồng xét xử và các đương sự tuân thủ đầy đủ các quy định của BLTTDS.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ kiện, đại diện VKS nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 2 Điều 308 BLTTDS sửa bản án dân sự sơ thẩm số 12/2020/DS-ST ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội về cách tính lãi suất chậm thi hành án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa xét thấy:

**Về hình thức:** Đơn kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Bá Vượng nộp trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo, về hình thức là hợp lệ.

**Về nội dung:**

Do có mối quan hệ thân thiết nên khi anh Vượng hỏi mượn gia đình ông Điệp tài sản để thế chấp vay vốn làm ăn, ông Điệp đồng ý. Ngày 08/5/2009, vợ chồng ông Điệp đại diện cho hộ gia đình đã đến phòng công chứng ký Hợp đồng để thế chấp bảo lãnh vay vốn tại Ngân hàng Techcombank. Việc cho mượn tài sản được hai bên lập giấy cam kết ngày 26/4/2009 anh Vượng cam đoan trong vòng 3 tháng anh Vượng có trách nhiệm hoàn trả tiền vay cho ngân hàng để lấy lại tài sản đã thế chấp. Hết thời hạn cam kết, gia đình ông Điệp đã yêu cầu anh Vượng nhiều lần thực hiện việc trả nợ để giải chấp tài sản thế chấp nhưng do kinh doanh thua lỗ, anh Vượng không có khả năng trả nợ.

Do không trả được nợ, ngân hàng đã khởi kiện anh Vượng ra Tòa án yêu cầu anh Vượng trả khoản tiền vay. Ngày 08/02/2011, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định số 14/2011/QĐST- KDTM công nhận sự thỏa thuận của các đương sự với nội dung: “*ông Nguyễn Bá Vượng phải trả cho Techcombank số tiền 805.060.200 đồng vào các ngày 31/01/2011, 14/03/2011 và 31/3/2011. Sau khi ông Nguyễn Bá Vượng tắt toán toàn bộ khoản vay thì Techcombank có trách nhiệm giải chấp tài sản đảm bảo là Quyền sử dụng đất số U 901521 ngày 06/7/2002 do UBND huyện Đông Anh cấp cho hộ gia đình ông Ngô Ngọc Điệp. Nếu ông Nguyễn Bá Vượng không thực hiện việc thanh toán khoản nợ theo lịch trình thỏa thuận thì Techcombank có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án phát mại*

*tài sản đảm bảo”.*

Hết thời hạn trả nợ theo thỏa thuận anh Vượng vẫn không tất toán được khoản vay, nên Ngân hàng đã yêu cầu thi hành án.

Ngày 21/3/2014, anh Vượng tiếp tục lập Giấy cam kết với gia đình ông Điệp với nội dung đến hết ngày 30/9/2014 anh Vượng sẽ thanh toán toàn bộ khoản vay với Ngân hàng để giải chấp quyền sử dụng đất của nhà ông Điệp. Hết thời hạn cam kết, anh Vượng không thực hiện được.

Thời điểm Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh tiến hành thi hành án, gia đình ông Điệp đã làm việc với Ngân hàng để thực hiện thủ tục giải chấp tài sản đảm bảo theo hợp đồng thế chấp đã ký kết ngày 08/5/2009. Ngân hàng đồng ý cho gia đình ông Điệp thanh toán số tiền 1.400.000.000 đồng vào tài khoản của Ngân hàng để giải chấp tài sản đảm bảo.

Ngày 29/01/2018, ông Điệp nộp số tiền 1.400.000.000 đồng vào tài khoản của anh Vượng tại ngân hàng; 74.000.000 đồng tiền chi phí thẩm định, đấu giá tài sản theo Phiếu thu ngày 30/01/2018 của Công ty cổ phần đấu giá và đấu thầu Việt Nam. Sau khi tất toán toàn bộ khoản vay của anh Vượng, Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh ban hành Quyết định số 06/QĐ-CCTHADS ngày 30/01/2018 về việc giải tỏa kê biên tài sản là quyền sử dụng đất trên của gia đình ông Điệp. Ngân hàng thực hiện thủ tục xóa đăng ký thế chấp tài sản của gia đình ông Điệp.

Ngày 02/02/2018, ông Điệp và anh Vượng ký kết văn bản thỏa thuận thi hành án để trả nợ cho Ngân hàng và giải chấp tài sản đảm bảo. Theo đó, mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc thi hành án và kinh phí bán đấu giá mà ông Điệp nộp thay cho anh Vượng thì anh Vượng phải hoàn trả lại cho ông Điệp. Từ tháng 02/2018, ông Điệp nhiều lần yêu cầu anh Vượng thực hiện việc trả lại gia đình ông Điệp toàn bộ số tiền đã thanh toán hộ theo văn bản cam kết thỏa thuận đã ký nhưng anh Vượng không trả nợ.

Xét thấy: Việc anh Vượng và ông Điệp ký kết các hợp đồng cho mượn tài sản và văn bản cam kết trả nợ ngày 02/02/2018 trên cơ sở tự nguyện, các bên đều có đủ năng lực hành vi dân sự, việc thỏa thuận không trái với các quy định của pháp luật nên các bên cùng có nghĩa vụ thực hiện.

Quá trình giải quyết vụ án anh Vượng thừa nhận toàn bộ nội dung như nguyên đơn trình bày.

**Về yêu cầu tính lãi của ông Ngô Ngọc Điệp:** Quá trình giải quyết và tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu anh Vượng phải trả số tiền lãi theo lãi suất là 1%/tháng, thời gian tính lãi bắt đầu từ ngày 01/02/2018. Tại phiên tòa anh Vượng nhất trí việc thỏa thuận về lãi suất và thời gian tính lãi do nguyên đơn yêu cầu.

Bản án sơ thẩm buộc anh Vượng thanh toán cho ông Điệp số tiền 1.905.879.000 đồng. Trong đó, nợ gốc là 1.474.000.000 đồng; nợ lãi là 431.879.000 đồng là có căn cứ. Anh Vượng không kháng cáo đối với số tiền phải thanh toán cho ông Điệp.

Xem xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Vượng đối với lãi suất chậm thi hành án nhận thấy, theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm: *Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

Ông Điệp và anh Vượng không có thỏa thuận về lãi suất trong trường hợp anh Vượng chậm thực hiện nghĩa vụ. Mặt khác, tại phiên tòa sơ thẩm anh Vượng chỉ đồng ý trả tiền gốc và lãi tính từ ngày 01/02/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm theo lãi suất 1%/ tháng. Bản án sơ thẩm tuyên: *Buộc anh Nguyễn Bá Vượng tiếp tục chịu lãi suất đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất thỏa thuận là 1%/ tháng. Thời hạn tính lãi bắt đầu từ ngày 11/07/2020* là không phù hợp với quy định nên cần sửa án sơ thẩm về cách tuyên.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với nhận định của HĐXX.

Kháng cáo của anh Vượng là có căn cứ nên chấp nhận.

#### **Về án phí:**

Án phí dân sự phúc thẩm: Do sửa án sơ thẩm, anh Vượng không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, được nhận lại dự phí đã nộp .

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Vượng phải chịu 69.176.370 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ông Ngô Ngọc Điệp số tiền đã nộp 28.110.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 3187 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Vì các lẽ trên, áp dụng Khoản 2 Điều 308 BLTTDS sửa bản án dân sự sơ thẩm số 12/2020/DS-ST ngày 10/7/2020 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **Căn cứ:**

- Điều 494, 496, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Ngọc Điệp đối với anh Nguyễn Bá Vượng về việc kiện đòi tài sản.

2. Buộc anh Nguyễn Bá Vượng thanh toán cho ông Ngô Ngọc Điệp số tiền: 1.905.879.000 đồng. Trong đó, nợ gốc là 1.474.000.000 đồng; nợ lãi là 431.879.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

### **3. Về án phí:**

Án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn anh Nguyễn Bá Vượng không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, anh Vượng được nhận lại 300.000 đồng dự phí kháng cáo đã nộp tại Biên lai thu số 0003574 ngày 29/7/2020 của Chi cục thi hành án quận Cầu Giấy.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn anh Nguyễn Bá Vượng phải chịu 69.176.370 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Ngô Ngọc Điệp không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả ông Ngô Ngọc Điệp số tiền đã nộp 28.110.000 đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 3187 ngày 07/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Các thẩm phán**

**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- Các đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Liên Anh**

	<b>HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM</b>	
<b>Các thẩm phán</b>		<b>Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa</b>